|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS MẠO KHÊ II****TỔ KHOA HỌC XÃ HỘI** | **ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP CUỐI KÌ 2** **MÔN LỊCH SỬ - ĐỊA LÍ 6****NĂM HỌC 2024- 2025** |

**A. PHÂN MÔN LỊCH SỬ**

**Phần I: Trắc nghiệm chọn 1 phương án đúng**

**Câu 1.** Sự ra đời của Nhà nước Vạn Xuân gắn với thắng lợi của cuộc khởi nghĩa nào?

A. Khởi nghĩa Bà Triệu.
B. Khởi nghĩa của Mai Thúc Loan.
C. Khởi nghĩa của Khúc Thừa Dụ.
D. Khởi nghĩa của Lý Bí.

**Câu 2**. Cuộc khởi nghĩa Phùng Hưng đã bao vây và chiếm thành Tống Bình, tự sắp đặt được việc cai trị trong vòng bao lâu?

A. 3 năm. B. 9 năm. C. 6 năm. D. 60 năm.

**Câu 3.** Nội dung nào dưới đây là nguyên nhân dẫn đến phong trào đấu tranh giành độc lập, tự chủ của nhân dân Việt Nam thời Bắc thuộc?

A. Chính quyền đô hộ thực hiện chính sách đồng hóa, khiến người dân bất bình.
B. Chính quyền đô hộ thực hiện chính sách lấy người Việt trị người Việt.
C. Chính sách áp bức bóc lột hà khắc, tàn bạo của phong kiến phương Bắc.
D. Ảnh hưởng của các phong trào đấu tranh của nông dân ở Trung Quốc.

**Câu 4.** Anh hùng dân tộc nào được đề cập đến trong câu đố dân gian sau?

*“Vua nào xưng “đế” đầu tiên*

*Vạn Xuân tên nước vững an nhà nhà?”*

A. Mai Thúc Loan. B. Lý Nam Đế.

C. Triệu Quang Phục. D. Phùng Hưng.

**Câu 5.** Kĩ thuật nào dưới đây được du nhập vào Việt Nam dưới thời Bắc thuộc?

A. Làm đồ gốm. B. Đúc đồng. C. Làm giấy. D. Rèn sắt.

**Câu 6.** Tín ngưỡng truyền thống nào vẫn được người Việt duy trì trong suốt thời Bắc thuộc?

A. Thờ cúng tổ tiên. B. Thờ thần tài.

C. Thờ Đức Phật. D. Thờ thánh A-la.

**Câu 7.** Quê hương của Khúc Thừa Dụ nay thuộc địa phương nào?

A. Thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá.
B. Huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hoá.
C. Huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.
D. Huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

**Câu 8**. Tên gọi ban đầu của Vương quốc Chăm-pa là

A. Nhật Nam. B. Tượng Lâm. C. Lâm Ấp. D. Sri Vi-giay-a.

**Câu 9**. Cư dân Chăm-pa sáng tạo ra chữ Chăm cổ trên cơ sở của hệ chữ viết nào dưới đây?

A. Chữ Phạn của Ấn Độ.
B. Chữ La-tinh của La Mã.
C. Chữ Hán của Trung Quốc.
D. Chữ hình nêm của Lưỡng Hà.

**Câu 10**. Năm 192, dưới sự lãnh đạo của Khu Liên, người dân huyện Tượng Lâm đã nổi dậy khởi nghĩa, lật đổ ách cai trị của

A. Nhà Hán. B. Nhà Lương. C. Nhà Ngô. D. Nhà Đường.

**Câu 11.** Chiến thắng nào đã chấm dứt vĩnh viễn thời kì Bắc thuộc và mở ra kỉ nguyên độc lập, tự chủ lâu dài trong lịch sử dân tộc Việt Nam?

A. Trận chiến trên sông Như Nguyệt (1077).

B. Chiến thắng Bạch Đằng (938).

C. Chiến thắng Bạch Đằng (981).

D. Trận chiến tại Đông Bộ Đầu (1258).

**Câu 12.** Nội dung nào sau đây **không phải**là chính sách cải cách của Khúc Hạo?

A. Định lại mức thuế cho công bằng.

B. Lập sổ hộ khẩu để quản lí cho thống nhất.

C. Duy trì chính sách bóc lột của nhà Đường.

D. Tha bỏ lực dịch cho dân bớt khổ.

**Phần II: Trắc nghiệm lựa chọn đúng/sai.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Câu 13** | Chọn phương án đúng và ghi vào bài thi : **Yếu tố phản ánh sức sống nền văn hóa bản địa của người Việt trong thời Bắc thuộc:** | Đ | S |
| A | Tiếp thu chữ Hán để truyền đạt văn hóa. |  |  |
| B | Tiếp tục truyền lại tiếng Việt qua nhiều thế hệ. |  |  |
| C | Duy trì tục nhuộm răng đen. |  |  |
| D | Tôn sùng tư tưởng pháp gia của Trung Hoa |  |  |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Câu 14*:*** | Chọn phương án đúng và ghi vào bài thi : **Một trong những nội dung cải cách của Khúc Hạo:** | Đ | S |
| A | Chia, đặt lại các lộ, phủ, châu và xã ở các xứ. |  |  |
| B | Bình quân thuế ruộng cho công bằng, tha bỏ lực dịch cho dân bớt khổ. |  |  |
| C | Khuyến khích thương mại với Trung Quốc. |  |  |
| D | Đặt các loại thuế cao về ruộng đất. |  |  |

**Phần III. Tự luận:**

**Câu 1:** Theo em, nét độc đáo trong cách đánh giặc của Ngô Quyền thể hiện ở những điểm nào? Em hãy cho biết ý nghĩa của chiến thắng Bạch Đằng năm 938?

**Câu 2: Nhân dân ta đã làm gì để bảo vệ và phát triển văn hoá dân tộc trong hàng nghìn năm Bắc thuộc?**

**Câu 3:**Tổ chức xã hội của vương quốc Chăm pa, trong chặng đường hơn 8 thế kỷ đầu tiên?

**B. PHÂN MÔN ĐỊA LÍ**

**Phần I: Trắc nghiệm chọn 1 phương án đúng**

**Câu 1. Đất là:**

A. lớp mùn có màu nâu xám, cung cấp chất dinh dưỡng cho cây trồng phát triển.

B. lớp vật chất mỏng, vụn bở, bao phủ trên bề mặt các lục địa và đảo, được đặc trưng bởi độ phì.

C. lớp vật liệu vụn bở, có thành phần phức tạp ở phía trên lục địa và bề mặ đáy đại dương.

D. lớp vật chất có được từ quá trình phân huỷ các loại đá.

**Câu 2.**Nguồn gốc sinh ra thành phần hữu cơ trong đất là

A. sinh vật. B. đá mẹ. C. địa hình. D. khí hậu.

**Câu 3.**Nhóm đất phổ biến nhất ở nước ta là:

A. Đất pốt dôn B. Đất đen thảo nguyên ôn đới

C. Đất đỏ vàng nhiệt đới D. Đất đài nguyên

**Câu 4.** Nhóm đất nào có quá trình tích tụ oxit sắt và nhôm mạnh, tầng đất dày, tương đối chua và ít dưỡng?

A. Đất pốt dôn B. Đất đen thảo nguyên

C. Đất đỏ vàng nhiệt đới D. Đất đỏ ba dan

**Câu 5.**Đất pốt dôn có những đặc điểm nào sau đây?

A. chua, nghèo mùn, ít dưỡng B. phì nhiêu, chứa nhiều phù sa

C. có độ ẩm cao và màu đen đặc trưng D. A và C

**Câu 6.**Tại sao cần phải phủ xanh đất trống, đồi núi trọc?

A. Vì nếu không phủ xanh đất trống, trong tương lai, các vùng đất này sẽ biến thành những vùng đất chết hoặc bị sa mạc hóa.

B. Vì rừng bảo vệ và cải tạo đất nhờ có tán lá xoè rộng bảo vệ mặt đất bởi ánh nắng trực tiếp và mưa lớn, gây sạt lở, rửa trôi, xói mòn, rửa trôi,…

C. Rừng nuôi đất, cung cấp các thảm mục cung cấp chất cần thiết cho đất,...

D. Cả B và C

**Câu 7.**Sự đa dạng của sinh vật được thể hiện ở sự đa dạng của

A. nguồn cấp gen. B. thành phần loài.

C. số lượng loài. D. môi trường sống.

**Câu 8.**Nhóm đất nào dưới đây được coi là nhóm đất tốt nhất?

A. Đất pốt dôn B. Đất đen thảo nguyên ôn đới

C. Đất đỏ vàng nhiệt đới D. Đất đài nguyên

**Câu 9.**Nhân tố tự nhiên nào sau đây có ảnh hưởng đến sự phân bố sinh vật trên Trái Đất rõ nhất?

A. Khí hậu. B. Thổ nhưỡng. C. Địa hình. D. Nguồn nước.

**Câu 10.** Ý nào không phải là đặc điểm của rừng nhiệt đới?

A. Cấu trúc rừng có nhiều tầng.

B. Trong rừng có nhiều loại giỏi, chim ăn quả.

C. Rừng có nhiều loài cây lá kim.

D. Rừng có nhiều loài cây leo thân gỗ, phong lan, tầm gửi, ...

**Câu 11. Ý nào sau đây là không đúng khi nói về các đới thiên nhiên trên Trái Đất**

A. Các đới thiên nhiên có sự khác nhau về sinh vật và đá.

B. Các đới thiên nhiên hình thành trên nền các đới khí hậu khác nhau.

C. Nơi có nhiệt độ trung bình năm cao sẽ hình thành đới ôn hòa.

D. Cảnh quan trong một đới thiên nhiên khác nhau ở các khu vực do sự khác nhau về chế độ mưa.

**Câu 12.** Đặc điểm của đới ôn hòa:

A. Có bốn mùa rõ rệt, thực vật chủ yếu là rừng cây lá rộng rụng lá theo mùa hoặc lá kim.

B. Lạnh giá quanh năm. Thực vật thấp lùn, chủ yếu là rêu, địa y và các loài thân thảo.

C. Là nơi chia hai mùa rõ rệt. Thực vật thấp lùn, chủ yếu là rêu, địa y và các loài thân thảo.

D. Là nơi có nhiệt độ cao. Thế giới động, thực vật rất phong phú, đa dạng.

**Câu 13.** Các giai đoạn sau đây, giai đoạn nào dân số tăng nhanh nhất.

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Năm | 1804 | 1927 | 1960 | 1974 | 1987 | 1999 |
| Số dân(tỉ người) | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |

A. Từ năm 1804 đến năm 1927. B. Từ năm 1927 đến năm 1960.

C. Từ năm 1960 đến năm 1974. D. Từ năm 1974 đến năm 1999.

**Câu 14.** Kiểu rừng nhiệt đới nào chiếm ưu thế ở Việt Nam?

A. Rừng mưa nhiệt đới B. Rừng nhiệt đới gió mùa.

C. Rừng thưa D. Rừng hỗ hợp

**Phần II:** Trắc nghiệm lựa chọn đúng/sai

**Câu 15.** *Trong mỗi nhận định, học sinh chọn****đúng****(****Đ)****hoặc****sai (S).***

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung** | **Đúng/Sai** |
| **a**) Sinh vật dưới đại dương chỉ có số ít loài sinh sống. |  |
| **b)** Sinh vật dưới đại dương phân hóa theo độ sâu. |  |
| **c)** Kiểu thảm thực vật nào dưới đây thuộc đới nóng là Xa van |  |
| **d)** Các loài động vật chịu được khí hậu lạnh giá vùng cực là lạc đà, bò cạp, chuột túi. |  |

**Câu 16.** Trong các phát biểu sau, phát biểu nào đúng, phát biểu nào sai khi nói về đặc điểm phân bố dân cư thế giới?

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung** | **Đúng/Sai** |
| **a)** Những nơi kinh tế phát triển thường có dân cư tập trung đông đúc. |  |
| **b)** Những nơi điều kiện tự nhiên thuận lợi thường có dân cư tập trung đông đúc. |  |
| **c)** Những nơi kinh tế phát triển thường có dân cư tập trung thưa thớt. |  |
| **d)** Những nơi điều kiện tự nhiên thuận lợi thường có dân cư tập trung thưa thớt. |  |

**Phần III: Trắc nghiệm viết câu trả lời ngắn**

*Học sinh điền đáp án vào dấu chấm (….)*

**Câu 17.**Con người ngày càng khai thác nhiều tài nguyên thiên nhiên để phục vụ cho nhu cầu ngày càng (2) ... của mình, trong khi lượng tài nguyên thiên nhiên Trái Đất là (3) ... Điều đó dẫn tới nhiều loại tài nguyên bị (4) ... (tài nguyên đất, tài nguyên sinh vật,...) hoặc có khả năng cạn kiệt. (tài nguyên khoáng sản).

**Câu 18.** Đất bao gồm nhiều thành phần: khoáng, (1) ... ..., (2)... ... và nước. Tỉ lệ các thành phần trong đất thay đổi tùy thuộc vào điều kiện hình thành đất ở từng nơi.

**Phần IV: Tự luận**

**Câu 1***.* Trình bày đặc điểm rừng nhiệt đới.

**Câu 2.** Em hãy cho biết sự gia tăng dân số thế giới quá nhanh sẽ dẫn tới những hậu quả gì về đời sống, sản xuất và môi trường.

**Câu 3.** Em hãy nêu những việc làm hằng ngày để bảo vệ môi trường.

**.................... Hết ....................**